

Số 39/QĐ-TH

Việt Tiến, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC VIỆT TIẾN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 7016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Vinh Bảo về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024.

Theo đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của trường TH Việt Tiến (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) tổ trưởng Văn phòng (kế toán trưởng/phụ trách kế toán) các (phòng/tổ/bộ phận) có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



Số: 47 /BC-TH

Việt Tiến, ngày 26 tháng 3 năm 2024

V/v báo cáo tình hình thực hiện
công khai dự toán ngân sách nhà
nước năm 2024

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Vĩnh Bảo.

Thực hiện Công văn số 631 /UBND-TCKH ngày 25 / 3 /2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo về việc báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Trường Tiểu học Việt Tiến báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách như sau:

I. Tình hình công khai ngân sách tại đơn vị/xã, thị trấn

Đơn vị đã thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2024. Cụ thể hình thức, thời gian thực hiện công khai ngân sách như sau.

*Hình thức công khai:

- Trên Trang website nhà trường.
- Tại cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường;
- Niêm yết tại văn phòng của Trường TH Việt Tiến;

* Thời gian niêm yết, kết thúc: Bắt đầu từ 7h30 ngày 16/02/2024 và sẽ kết thúc niêm yết vào ngày 15/3/2024.

Mục đích của việc niêm yết công khai ở bảng công khai tài chính tại văn phòng nhà trường để thuận tiện cho tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Trường TH Việt Tiến trong việc theo dõi và giám sát.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian là 30 ngày.

II. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước (không có)

- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn nhà nước chưa thực hiện công khai dự toán ngân sách năm: dự án
- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn nhà nước thực hiện công khai dự toán ngân sách năm: dự án (nêu rõ nội dung, hình thức và thời gian công khai).

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG TH VIỆT TIỀN

Biểu mẫu 6.2

DỰ TOÁN THU - CHI NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 39/QĐ - TH ngày 15/ 02 /2024 của trường TH Việt Tiên)

TT	Nội dung	Dự toán
1	2	3
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Học phí (nếu có)	0
1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
1.2	Mức thu	
1.3	Tổng số thu trong năm	
1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
1.6	Số chi trong năm	
	Trong đó: - Bổ sung chi lương	
	- Chi tăng cường cơ sở vật chất	
	- Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	- Chi khác	
1.7	Số dư cuối năm	
1.8	Dự kiến mức thu (2 năm học tiếp theo đối với GDMN; cả cấp học đối với GDPT và CSGD chuyên biệt; cả khóa học đối với GDTX)	
2	Dạy thêm học thêm, học nghề (nếu có) (Mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)	0
2.1		
2.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
2.1.2	Mức thu	
2.1.3	Tổng số thu trong năm	
2.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
2.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
2.1.6	Số chi trong năm	
	Trong đó: - Chi giáo viên giảng dạy và giáo viên phụ trách lớp học	
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo	
	- Chi phúc lợi	
	- Chi khác:.....	
2.1.7	Số dư cuối năm	
		
3	Tài trợ, hỗ trợ (nếu có: chi tiết theo từng công trình, dự án)	0
3.1		
3.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
3.1.2	Tổng số thu trong năm	
3.1.3	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
3.1.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
3.1.5	Số chi trong năm	
	Trong đó: -	
	-	
	-	
3.1.6	Số dư cuối năm	
		
4	Dịch vụ: Trông giữ xe, căng tin, bán trú.... (Nếu có: Liệt kê các dịch vụ thực hiện tại đơn vị, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)	0

¹ Đối với đơn vị công lập phải gửi vào kho bạc nhà nước.

TT	Nội dung	Dự toán
4.1.		
4.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
4.1.2	Mức thu	
4.1.3	Tổng số thu trong năm	
4.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
4.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
4.1.6	Số chi trong năm	
	Trong đó: - Chi cho người tham gia	
	- Chi thực hiện nghĩa vụ với nhà nước	
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	
	- Chi phúc lợi	
	- Chi khác:.....	
4.1.7	Số dư cuối năm	
		
5	Liên kết giáo dục: Kỹ năng sống, Tiếng Anh tăng cường, Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, Tin học...(Nếu có: Liệt kê các nội dung liên kết giáo dục được thực hiện tại đơn vị, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)	
5.1	Tiếng anh hỗ trợ lớp 3,4,5	
5.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
5.1.2	Mức thu /1HS/tháng	
5.1.3	Tổng số thu trong năm	
5.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
5.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
5.1.6	Số chi trong năm	
	Trong đó: - Chi theo hợp đồng hoặc cho người dạy....	
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo.....	
	- Chi phúc lợi	
	- Chi khác:	
5.1.7	Số dư cuối năm	
5.2	Kỹ năng sống lớp 1,2	
5.2.1	Số dư năm trước chuyển sang	
5.2.2	Mức thu /1HS/tháng	
5.2.3	Tổng số thu trong năm	
5.2.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
5.2.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	
5.2.6	Số chi trong năm	
	Trong đó: - Chi theo hợp đồng hoặc cho người dạy....	
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo.....	
	- Chi phúc lợi	
	- Chi khác:	
	Số dư cuối năm	
6	Thu hộ, chi hộ: BHYT, Đoàn, Đội, đồng phục, sách vở, (Nếu có: Liệt kê các nội dung được thực hiện tại đơn vị theo số liệu thực tế, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)	
6.1	BHYT	
6.1.1	Số học sinh	
6.1.2	Mức thu	
6.1.3	Tổng thu	
6.1.4	Đã chi	
6.1.5	Dư	
6.2	Quỹ Đội	
6.2.1	Số học sinh	
6.2.2	Mức thu	
6.2.3	Tổng thu	

TT	Nội dung	Dự toán
6.2.4	Đã chi	
6.2.5	Dư	
6.3	Hỗ trợ học tin học	
6.3.1	Số học sinh	
6.3.2	Mức thu	
6.3.3	Tổng thu	
6.3.4	Đã chi	
6.3.5	Dư	
6.4	Số liên lạc điệ	
6.4.1	Số học sinh	
6.4.2	Mức thu	
6.4.3	Tổng thu	
6.4.4	Đã chi	
6.4.5	Dư	
6.5	Nước uống	
6.5.1	Số học sinh	
6.5.2	Mức thu	
6.5.3	Tổng thu	
6.5.4	Đã chi	
6.5.5	Dư	
6.6	XHHGD	
6.6.1	Số học sinh	
6.6.2	Mức thu	
6.6.3	Tổng thu	
6.6.4	Đã chi	
6.6.5	Dư	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
2	Chi quản lý hành chính	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Học phí	
2	Học nghề	

UBND HUYỆN VINH BẢO
TRƯỜNG TH VIỆT TIẾN

THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 39 /QĐ-TH ngày 15 / 02 /2024 của trường TH Việt Tiến)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện ⁽¹⁾	Ước thực hiện/dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện ⁽¹⁾ nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ				
I	Số thu phí, lệ phí				0
1	Học phí (nếu có)				
1.1	Số dư năm trước chuyển sang				
1.2	Mức thu				
1.3	Tổng số thu trong năm				
1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm				
1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽²⁾				
1.6	Số chi trong năm				
	Trong đó: - Bổ sung chi lương				
	- Chi tăng cường cơ sở vật chất				
	- Chi nghiệp vụ chuyên môn				
	- Chi khác				
1.7	Số dư cuối năm				
1.8	Dự kiến mức thu (2 năm học tiếp theo đối với GDMN; cả cấp học đối với GDPT và CSGD chuyên biệt; cả khóa học đối với GDTX)				
2	Dạy thêm học thêm, học nghề (nếu có) (Mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)				0
2.1					
2.1.1	Số dư năm trước chuyển sang				
2.1.2	Mức thu				
2.1.3	Tổng số thu trong năm				
2.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm				
2.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽³⁾				
2.1.6	Số chi trong năm				
	Trong đó: - Chi giáo viên giảng dạy và				

² Đối với đơn vị công lập phải gửi vào kho bạc nhà nước.

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện ⁽¹⁾	Ước thực hiện/dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện ⁽¹⁾ nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	giáo viên phụ trách lớp học				
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất				
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo				
	- Chi phúc lợi				
	- Chi khác:.....				
2.1.7	Số dư cuối năm				
					
	...				
3	Tài trợ, hỗ trợ (nếu có: chi tiết theo từng công trình, dự án)				0
3.1					
	...				
3.1.1	Số dư năm trước chuyển sang				
3.1.2	Tổng số thu trong năm				
3.1.3	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm				
3.1.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽³⁾				
3.1.5	Số chi trong năm				
	Trong đó: -				
	-				
	-				
3.1.6	Số dư cuối năm				
					
	...				
4	Dịch vụ: Trông giữ xe, căng tin, bán trú.... (Nếu có: Liệt kê các dịch vụ thực hiện tại đơn vị, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)				0
4.1.					
	...				
4.1.1	Số dư năm trước chuyển sang				
4.1.2	Mức thu				
4.1.3	Tổng số thu trong năm				
4.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm				
4.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽³⁾				
4.1.6	Số chi trong năm				
	Trong đó: - Chi cho người tham gia				
	- Chi thực hiện nghĩa vụ với nhà nước				
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất				
	- Chi phúc lợi				
	- Chi khác:.....				
4.1.7	Số dư cuối năm				
					
	...				
5	Liên kết giáo dục: Kỹ năng sống, Tiếng				

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện ⁽¹⁾	Ước thực hiện/dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện ⁽¹⁾ nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Anh tăng cường, Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, Tin học...(Nếu có: Liệt kê các nội dung liên kết giáo dục được thực hiện tại đơn vị, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)				
5.3.7	Số dư cuối năm	0	0		
6	Thu hộ, chi hộ: BHYT, Đoàn, Đội, đồng phục, sách vở, (Nếu có: Liệt kê các nội dung được thực hiện tại đơn vị theo số liệu thực tế, mỗi nội dung thực hiện theo bảng kê dưới đây)				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
2	Chi quản lý hành chính				
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Học phí				
2	Học nghề				
3	Học Tiếng anh				
4	Học kỹ năng sống				
5	Trồng giữ xe				
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC				

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện ⁽¹⁾	Ước thực hiện/dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện ⁽¹⁾ nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi tham quan học tập				
	Chi mua sắm sửa chữa				
	Chi khác				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.170.674	6.170.674	100%	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	5.880.584	5.880.584		
	Chi thanh toán cá nhân	5.300.410	5.300.410		
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn	180.174	180.174		
	Chi mua sắm sửa chữa	120.000	120.000		
	Chi khác	280.000	280.000		
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	290.090	290.090		
	Chi thanh toán cá nhân				
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn				
	Chi mua sắm sửa chữa	290.090	290.090		
	Chi khác				
II	Nguồn viện trợ				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi họ tên)


Hoàng Thị Bình

Việt Tiến, ngày 16 tháng 02 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ




Phạm Đại Dương